TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2025/HS-ST
Ngày: 26-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lò Văn Ngắm**

2. Bà: **Nguyễn Thuý Hà**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mai Hồng Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Hoài Ngân -** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2025/TLST-HS, ngày 05 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2025/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lò Văn L;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/01/1985 tại huyện MA, tỉnh ĐB; Nơi cư trú: Bản B, xã BL, huyện MA, tỉnh ĐB; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 1/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn H (đã chết) và con bà Lò Thị X, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 06 anh, chị, em bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Bị cáo có vợ là chị Lò Thị T, sinh năm: 1987 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án: 01 tại Bản án số 100/2023/HS-ST ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, ngày 11/5/2024 chấp hành xong án phạt tù, chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Gia L, Tp. Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự theo Bản án số 123/2018/HS-ST, chấp hành xong bản án đã đương nhiên xóa án tích; Chưa bị xử phạt hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại phân trại tạm giam khu vực huyện huyện Mường Ảng từ 25/12/2024 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn L được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/12/2024 Lò Văn L từ nhà đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đang đi trên đường thuộc bản B, xã BL, huyện MA, tỉnh ĐB thì L gặp một người đàn ông dân tộc thái không quen biết. Qua trao đổi L đã hỏi mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng với giá 50.000 đồng. Mua được ma túy L cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi trở về nhà, còn người đàn ông bán ma tuý đi đâu không rõ. Hồi 15 giờ 15 phút cùng ngày, khi L đang ở nhà của gia đình thuộc bản B, xã BL thì thấy tổ công tác Công an xã BL vào nhà để kiểm tra, tiến hành kiểm tra tại túi quần bên phải L đang mặc tổ công tác phát hiện thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng có khối lượng 0,2 gam. Tổ công tác đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng vụ án.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 16 giờ 20 phút ngày 25/12/2024 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn L là 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói mảnh giấy màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 02/01/2025 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 25/12/2025 xác định: Khối lượng số chất bột màu trắng nghi Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng là 0,2 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1916/KL – KTHS, ngày 31/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn L là 0,2 gam.
- Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn L gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 40/CT-VKSMA, ngày 05/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong của phòng hình sự công an tỉnh Điện Biên.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Lò Văn L phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Lời nói sau cùng, Lò Văn L nhận phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 25/12/2024, tại bản B, xã BL, huyện MA, tỉnh ĐB Lò Văn L bị tổ công tác Công an xã BL phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam Heroine mục đích để bản thân sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lò Văn L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ ma tuý có khối lượng 0,2 gam Heroine, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[**3**] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện MA, tỉnh ĐB được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 01/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Ngày 30/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Gia L, Tp. Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án đã đương nhiên xóa án tích. Ngày 17/8/2023 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 11/5/2024 chấp hành xong án phạt tù, chưa xóa án tích. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành án về nên có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích

cho gia đình và xã hội. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Về hình phạt đối với bị cáo chưa phù hợp hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,13 gam Heroine là vật chứng hoàn lại sau khi gửi mẫu giám định; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu vào. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng)*.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn L phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn L 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2024.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,13 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/2/2025*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng)*.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/3/2025).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an t. Điện Biên; Cơ quan THAHS Công an khu vực huyện Mường Ảng; Nhà tạm giữ khu vực huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.